

Bản án số: 50/2024/HS-PT

Ngày: 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lương Văn Hùng

- **Các Thẩm phán:** Ông Phan Ngọc Minh

Ông Lê Quang Toại

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Việt Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 54/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T**; sinh ngày 14 tháng 4 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 và bà Nguyễn Thị T2; vợ: Trần Thị Hàn C; có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến ngày 22/7/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác là Nguyễn Tấn D, Nguyễn Tuấn A, Bùi Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn H, Nguyễn C1, Võ P, Võ P1, Lê S, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T5, Võ Văn N không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 22-6-2020, Nguyễn T, Nguyễn C1, Võ P, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn H, Võ Thanh S1, Võ Thành D1, Phạm Thành H1, Nguyễn Văn P2, Lê S, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tấn D, Võ P1, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ1, Đỗ Quốc K và Bùi Thanh T3 (Sau đây gọi tắt là nhóm thanh niên C) cùng nhậu ở quán B tại thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi do bà Võ Thị T6 làm chủ. Trong khi nhậu, nhóm thanh niên Châu Thuận thuê máy karaoke của Võ T7 nên T7 mang máy karaoke đến quán B để vừa nhậu, vừa hát. Trong lúc nhậu, Phạm Thành H1 đi qua quán N2 để tiếp tục nhậu với người quen.

Khoảng 15 giờ ngày 22-6-2020, Tiêu Minh Q, Phạm Hồng P3, Nguyễn Minh H2, Trần Văn T8, Lê Văn T9, Bùi Tấn T10, Bùi Thái A1, Trịnh Văn N1, Nguyễn Văn T11 (sau đây gọi tắt là nhóm thanh niên P, An H3) cùng nhậu tại quán N2 kế bên quán B do Phạm Đình T12 làm chủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lê Văn T9 không nhậu nữa và đi về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P2 nói với Võ Thành D1: “Có mấy đứa bạn của mày ngồi bên quán Phúc T13, qua uống với tụi nó một ly”. Nghe vậy, Võ Thành D1 từ quán B sang quán N2 để mời bia. Vì có quen biết nên Võ Thành D1 đến mời bia Tiêu Minh Q và Phạm Hồng P3. Trong lúc uống bia, giữa Võ Thành D1 và Bùi Thái A1 xảy ra mâu thuẫn rồi Võ Thành D1 dùng tay đánh vào mặt Bùi Thái A1 một cái nên Bùi Thái A1 bỏ chạy. Sau đó, Võ Thành D1 quay trở lại quán B rồi cùng Võ Thanh S1 tiếp tục đi qua quán N2. Tại đây, Trịnh Văn N1 dùng tay đánh Võ Thanh S1 thì bị Võ Thanh S1 dùng tay đánh lại. Thấy vậy, Võ Thành D1 cầm ghế nhựa, loại có lưng tựa đập lên bàn nhậu, dùng ly thủy tinh đánh Trịnh Văn N1 và dùng ly thủy tinh ném Trịnh Văn N1 thì trúng Bùi Tấn T10 nhưng không gây thương tích, nên Bùi Tấn T10, Bùi Thái A1, Trịnh Văn N1 bỏ chạy. Sau đó, Trịnh Văn N1 gọi điện thoại cho Nguyễn Đức V, còn Tiêu Minh Q nhắn tin cho Lê Văn T9 nói bị đánh nên Nguyễn Đức V và Lê Văn T9 đi đến quán N2. Trương Đình Q1 nghe Nguyễn Đức V nói có đánh nhau nên cũng đi đến.

Sau khi đánh Trịnh Văn N1, Võ Thành D1 quay trở lại quán B, còn Tiêu Minh Q, Phạm Hồng P3, Nguyễn Minh H2, Trần Văn T8 ra lấy xe về. Lúc này, Võ Thanh S1 đang đứng nói chuyện với Nguyễn Minh H2, Trần Văn T8 trước quán N2 thì nhóm thanh niên thôn C từ trong quán B đi ra, nên Nguyễn Minh H2 và Trần Văn T8 bỏ chạy về hướng đường bê tông và gặp Nguyễn Đức V, Nguyễn Văn V1 (anh ruột của Nguyễn Đức V), Nguyễn Thái Đ2,

Phạm Thủ đ xe máy đến. Nhóm thanh niên Châu Thuận đuổi đánh Nguyễn Văn V1 nên Nguyễn Văn V1 bỏ chạy.

Sau đó, Nguyễn Thái Đ2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-029.92 đi đến trước quán B gặp nhóm thanh niên C thì dừng lại, xuống xe và hỏi: “Anh em có chuyện gì vậy”. Lúc này, Tiêu Minh Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-603.28 chở Phạm Hồng P3 đi về ngang qua quán B thấy Nguyễn Thái Đ2 nên cũng dừng xe lại. Khi nói chuyện, giữa Nguyễn Thái Đ2 và Võ Thành D1, Võ P xảy ra mâu thuẫn. Võ P dùng tay phải ôm vào cổ và quật Nguyễn Thái Đ2 làm sợi dây chuyền bằng bạc Nguyễn Thái Đ2 đang đeo trên cổ bị đứt, rồi Võ P cầm sợi dây chuyền này đánh Nguyễn Thái Đ2, còn Nguyễn Đ, Lê S và Võ P1 dùng tay đánh Nguyễn Thái Đ2. Thấy vậy, Võ Thanh S1, Nguyễn Hữu Đ1 và Võ Thạch can ngăn, Võ Thạch đẩy Võ Thành D1 ra đường đất phía trước quán B.

Nhìn thấy Nguyễn Thái Đ2 bị đánh, Nguyễn Minh H2, Bùi Thái A1, Nguyễn Văn V1, Trần Văn T8, Nguyễn Đức V, Trương Đình Q1 lấy gạch 06 lỗ và gạch xi măng của Lê Văn Tính c ở lề đường gần quán B chạy đến đuổi đánh Võ T7, Võ Thành D1. Thấy vậy, Nguyễn Tấn D, Lê S đang đứng trước quán B xông ra đánh lại. Nguyễn Minh H2 cầm gạch đánh trúng đầu Võ T7 gây thương tích; Nguyễn Đức V cầm gạch đánh trúng đầu Nguyễn Tấn D và Võ T7 gây thương tích; Trần Văn T14 cầm gạch xi măng đánh trúng đầu Võ P nhưng không gây thương tích; Nguyễn Tấn D và Lê S dùng tay, chân đánh Bùi Thái A1 nhưng không gây thương tích; Nguyễn C1 và Võ P dùng tay, chân đánh Trần Văn T8 nhưng không gây thương tích. Nhìn thấy đánh nhau, Tiêu Minh Q bỏ đi, còn Phạm Hồng P3 cũng tham gia đuổi đánh nhóm thanh niên C.

Sau đó, Nguyễn T, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T5, Nguyễn C1, Nguyễn Văn H, Võ P1 vào trong quán Biển X lấy vỏ chai bia Tiger màu nâu, Bùi Thanh T3 vào trong quán nhậu Biển X lấy vỏ chai bia Heineken màu xanh chạy ra để đánh lại nhóm thanh niên P, An H3.

Sau khi nhận được tin nhắn của Tiêu Minh Q, Lê Văn T9 một mình đi xe máy quay trở lại quán N2. Khi đến nơi, Lê Văn T9 đuổi đánh Nguyễn Đ nên Nguyễn Đ bỏ chạy vào bên trong quán B. Khi Lê Văn T9 đuổi theo Nguyễn Đ đến cổng quán B thì bị Nguyễn Tuấn A chặn lại, vật Lê Văn T9 ngã xuống đất rồi Nguyễn Tuấn A dùng tay, chân đánh vào mặt, vào người Lê Văn T9; Võ P1 đưa cho Nguyễn Tấn D một vỏ chai bia rồi Nguyễn Tấn D, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn H và Nguyễn T cầm vỏ chai bia đánh Lê Văn T9 gây thương tích (Nguyễn Tấn D đánh trúng vào lưng; Nguyễn Văn T4 đánh vào người nhưng không rõ vị trí; Nguyễn Văn H đánh trúng vai phải của T9; Nguyễn

Tấn n vò chai bia vào người Lê Văn T9). Lúc này, Nguyễn Văn T5 vào bên trong quán nhậu bung một thùng vò chai bia ra để đánh lại nhóm thanh niên An H3, P. Lê Văn T9 bỏ chạy thì bị Nguyễn Văn T4 dùng chân đạp nhưng không trúng, Bùi Thanh T3 cầm một vò chai bia đánh trúng vào tay của Lê Văn T9, Võ P1 cầm một vò chai bia ném trúng vào người Lê Văn T9 gây thương tích. Khi Lê Văn T9 chạy đến gần quầy thu ngân bên trong quán B thì Nguyễn Văn T4 đuổi kịp, vật Lê Văn T9 ngã xuống nền. Lúc này, Nguyễn Văn H và Võ Văn N (Võ T7 là bác ruột của Võ Văn N điện thoại Võ Văn N đến quán B đến để phụ khiêng loa thùng về giúp Võ T7, khi đến quán B Võ Văn N thấy nhóm thanh niên P đánh nhau với nhóm thanh niên Châu Thuận nên cũng tham gia vào đánh lại nhóm thanh niên P) cũng đuổi đến và cùng với Nguyễn Văn T4 dùng chân đánh Lê Văn T9. Tiếp đó, Nguyễn Tấn đi đến cầm một vò chai bia Tiger màu nâu đập vào mặt phía bên trái của Lê Văn T9 gây thương tích rồi sau đó Nguyễn Tấn 1 bình sành sứ màu vàng ở bàn thờ ông địa trong quán nhậu Biển X ném về phía Lê Văn T9 nhưng không trúng. Nguyễn Văn T4 lấy một chai bia Tiger màu nâu còn nước bia bên trong đập trúng vào vùng mặt phía bên trái của Lê Văn T9, thấy T9 nằm bất tỉnh trên nền quán nhậu Biển X nên Nguyễn Văn T4 can ngăn không cho đánh T9 nữa.

Trong lúc Lê Văn T9 bị đánh bên trong quán B, tại khu vực đường đi ra biển C phía trước quán Biển X và quán Phúc T13, Võ P dùng tay đánh, vật Phạm Hồng P3 ngã xuống đất rồi dùng chân đánh. Lúc này, Nguyễn C1 và Nguyễn Tấn D mỗi người cầm một vò chai bia T15 màu nâu chạy đến rồi Nguyễn C1 dùng vò chai bia đánh trúng vào đầu của Phạm Hồng P3, còn Nguyễn Tấn D dùng tay chân cùng với Võ P đánh vào vùng mặt, bụng, lưng của Phạm Hồng P3 nên P3 nằm bất tỉnh trên đường đi ra biển phía trước quán N2 và quán B. Sau khi đánh Lê Văn T9, Nguyễn Văn T4 cầm hai vò chai bia Tiger màu nâu, Bùi Thanh T3 cầm một vò chai bia Heineken màu xanh chạy đến chỗ Phạm Hồng Phát nhưng thấy Phạm Hồng P3 đã nằm bất tỉnh nên không đánh.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 222/GĐTT.20, ngày 24-6-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận thương tích đối với Phạm Hồng P3 là 29% (hai mươi chín phần trăm).

Tại bản kết luận giám định thương tích số 223/GĐTT.20, ngày 24-6-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận thương tích đối với Lê Văn T9 là 23% (hai mươi ba phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến ngày 22/7/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn Tấn D, Nguyễn Tuấn A, Bùi Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn H, Nguyễn C1, Võ P, Võ P1, Lê S, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T5, Võ Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/10/2023, bị cáo Nguyễn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo nhận thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy xác nhận gia đình khó khăn, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án 01 năm 10 tháng tù là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo: Vào khoảng 18 giờ ngày 22/6/2020, trong khi bị cáo Nguyễn Tấn c1 các bị cáo khác nhậu tại quán B ở thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên Phú Q2 đang nhậu tại quán N2 bên cạnh quán B. Nên hai nhóm xông vào ẩu đả, dùng vỏ chai bia, gạch ném, đánh nhau. Hậu quả nhóm bị cáo gây thương tích cho 02 người bên nhóm Phú Q2 là anh Lê Văn T9 với tỷ lệ thương tật là 23%, anh

Phạm Hồng P3 với tỷ lệ thương tật là 29%. Trong đó, bị cáo Nguyễn T trực tiếp dùng vỏ chai bia ném và đập vào mặt bên trái của anh Lê Văn T9 gây thương tích cho anh T9. Bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho anh Phạm Hồng P3.

Bị cáo Nguyễn T dùng hung khí nguy hiểm là vỏ chai bia cùng đồng bọn gây thương tích 23% cho anh Lê Văn T9. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng các bị cáo khác đã bồi thường xong phần dân sự và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có công cách mạng; người bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuy nhiên đây cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được áp dụng cho bị cáo. Mặt khác, khung hình phạt tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử phạt bị cáo 01 năm 10 tháng tù, mức hình phạt này là không nặng và cần thiết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

[3] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn . Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T **01 (Một) năm 10 (M) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến ngày 22/7/2020.

2. Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- TAND huyện Bình Sơn;
- Công an huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Văn Hùng